TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 29 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Ông **Mạc Hải N**, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Xóm x, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Bà **Vương Thị Tú O**, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Xóm x, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, khoản 1 Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mạc Hải N và bà Vương Thị Tú O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Mạc Hải N và bà Vương Thị Tú O thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Ông Mạc Hải N và bà Vương Thị Tú O có 02 con chung là Mạc Quang H, sinh ngày 19/10/1995 và Mạc Minh H, sinh ngày 01/02/2005. Sau khi ly hôn, vì con lớn là Mạc Quang H đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên ông Mạc Hải N và bà Vương Thị Tú O đều không có ý kiến gì về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Vương Thị Tú O nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Mạc Minh H và chưa có yêu cầu ông Mạc Hải N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Mạc Hải N có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Ông Mạc Hải N và bà Vương Thị Tú O tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Ông Mạc Hải N nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0004781 ngày 02/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; ông Mạc Hải N còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã T – Tân Lạc – Hòa Bình;

(Nơi đăng ký kết hôn ngày 06/3/1995);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn